TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 80/2019/HS-PT
Ngày: 09-10-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nga

Các thẩm phán: Ông Vũ Hoàng Linh

Bà Đinh Thị Qúy Chi

***- Thư ký phiên tòa*:** Ông Tạ Duy Đức - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa*:** Ông Hà Văn Hiến - Kiểm sát viên.

Trong ngày 09/10/2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 75/2019/HSPT ngày 06 tháng 9 năm 2019 đối với bị cáo Lâm Kim L.

Do có kháng cáo của bị cáo Lâm Kim L đối với bản án hình sự sơ thẩm số 51/2019/HSST ngày 24/7/2019 của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Bình Phước.

Bị cáo có kháng cáo: **Lâm Kim L**, sinh ngày 10/8/2000; tại Bình Phước; HKTT: ấp Sóc Lớn, xã L, huyện L, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: làm vườn; trình độ văn hoá: 6/12; dân tộc: Khơ me; tôn giáo: Phật; con ông Kim X, sinh năm 1981 và bà Thị L1, sinh năm 1983; có vợ là Thị B, sinh năm 2000 và 01 người con sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: Không; Bị bắt tạm giữ từ ngày 28/12/2018 đến nay (có mặt tại phiên tòa).

Người bào chữa cho bị cáo: Ông **Đàm Văn Đ** - Trợ giúp viên pháp lý thuộc trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Bình Phước (có mặt).

Bị hại: **Công an xã L1** (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp Chà Đôn, xã L, huyện L, tỉnh Bình Phước

Ngoài ra còn người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nhưng không có kháng cáo, kháng nghị và không xem xét nên không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ ngày 28/12/2018, Lâm Kim L điều khiển xe mô tô biển số 10108, số khung: *LMMPCJ6A1B0001552*, số máy 156FMI-A*11212350 mượn của anh Phan Văn V chạy trên đường liên xã L. Khi đến khu vực ấp Sóc Lớn, xã L thì gặp lực lượng Công an xã đang tuần tra giao thông. Do thấy L điều khiển xe không đội mủ bảo hiểm, không có giấy phép lái xe, không có giấy đăng ký xe nên bị lực lượng tuần tra lập biên bản vi phạm hành chính và biên bản tạm giữ xe. Đến khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, L đến Cơ quan Công an xã L1 để xin lại xe mô tô trên nhưng không được giải quyết, L đi về nhà uống rượu và nảy sinh ý định lấy lại xe trên. L cầm theo 01 con dao dài 16 cm, bản rộng nhất 05cm, cán dao bằng gỗ dài 11,5cm, kích thước 2,3 x 1,4cm, 01 cây búa bằng kim loại dài 27cm, phần cán búa dài 27cm, phần đầu búa hình dạng tròn dài 23cm, đường kính 02cm đi bộ từ nhà đến trụ sở của UBND xã L1, L giấu dao vào túi quần, cầm búa đến thẳng nhà kho đang để xe mô tô bị tạm giữ. Lúc này, anh Lâm B là Công an viên xã L1 can ngăn, L cầm búa đe dọa: "Có giải quyết xe không, nếu không sẽ đập khóa lấy xe". Thấy L cầm búa nên anh B không ngăn cản. L dùng búa đập bể ổ khóa nhà kho, dắt xe ra ngoài. L vừa dắt xe mô tô, vừa cầm búa ra ngoài sân UBND xã L1, định dắt xe ra ngoài đường để chạy xe về nhà thì bị anh Nguyễn Trọng Q Phó trưởng Công an xã L1 giữ xe lại không cho L dắt xe ra. L cầm búa đe dọa nên anh Q không giữ xe nữa. L tiếp tục dắt bộ xe ra đến cổng UBND xã thì anh Q cùng anh Lâm Văn T, xã đội phó xã L1 chặn lại. L rút từ trong quần ra 01 con dao hướng về phía anh Q và T lớn tiếng "tránh ra". Anh Q và anh T không dám ngăn cản nên L mở cửa cổng và đẩy xe ra phía ngoài. Do xe không có chìa khóa nên L dựng xe trước cổng UBND xã L1 rồi một tay cầm dao, một tay cầm búa đến gặp anh B yêu cầu đưa chìa khóa, anh B sợ đưa chìa khóa cho L, L đi bộ lại chỗ dựng xe điều khiển xe chạy về nhà. Anh Q đã điện thoại báo cho anh Lê Văn H – Trưởng Công an xã L1 biết, anh H trình báo sự việc với Công an huyện L. Cơ quan CSĐT Công an huyện L đã tiến hành bắt giữ L thu giữ vật chứng: 01 con dao dài 16cm, bản rộng nhất 05cm, cán dao bằng gỗ dài 11,5cm, kích thước 2,3 x 1,4cm, 01 cây búa bằng kim loại dài 27cm, phần cán búa dài 27cm, phần đầu búa hình dạng tròn dài 23cm, đường kính 02cm và 01 xe mô tô biển số: 10108, số khung: *LMMPCJ6A1B0001552*, số máy 156FMI-A*11212350; thu giữ tại hiện trường: 02 ổ khóa bị hư hỏng; thu giữ của anh Nguyễn Thiên V: 03 video có tổng thời lượng 151 giây. Căn cứ kết luận định giá tài sản số: 05/4/2019/KL-HĐĐGTS ngày 09/4/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện L kết luận: 01 xe mô tô biển số: 10108, số khung: *LMMPCJ6A1B0001552*, số máy 156FMI-A*11212350 trị giá là 2.000.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 51/2019/HSST ngày 24/7/2019 của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Bình Phước đã tuyên xử bị cáo Lâm Kim L phạm tội "Cướp tài sản". Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 168; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lâm Kim L 07 (bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam ngày 28/12/2018.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về trách nhiệm dân sự, vật chứng vụ án, án phí và quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Ngày 29/7/2019 bị cáo Lâm Kim L có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Lâm Kim L thay đổi nội dung kháng cáo cho rằng hành vi của bị cáo không phạm tội cướp tài sản, do bị cáo lấy tài sản của chính bị cáo. Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi như bản án sơ thẩm nhận định và xin HĐXX xem xét chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

Quan điểm Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điều a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên Bản án hình sơ thẩm, không áp dụng tình tiết giảm nhẹ ăn năn hối cải chỉ cho bị cáo được hưởng tình tiết thành khẩn khải khai báo theo điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

Quan điểm của người bào chữa cho bị cáo: Theo bản án sơ thẩm số 51/2019/HSST ngày 24/7/2019 của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Bình Phước đã tuyên xử bị cáo mức hình phạt 07 năm tù là quá nặng. Bị cáo là người dân tộc thiểu số có nhận thức kém nên bị cáo cướp tài sản của chính bị cáo để phải phạm tội, bị cáo sống trong điều kiện hoàn cảnh khó khăn cuộc sống lạc hậu bị cáo phạm tội nhưng bị cáo lại không biết mình phạm tội. Bị cáo là lao động chính trong gia đình, có con nhỏ. Vì vậy, đề nghị HĐXX áp dụng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại các điểm s, m khoản 1, 2 Điều 51 và áp dụng khoản 1 Điều 54 BLHS xử phạt bị cáo mức án thấp nhất của khung hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo Lâm Kim L được thực hiện trong thời hạn luật định, có hình thức và nội dung phù hợp với quy định tại các Điều 331, 332 và 333 BLTTHS nên được xem xét giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Lâm Kim L kêu oan, cho rằng hành vi của bị cáo không phạm tội cướp tài sản như bản án số 51 ngày 24/7/2019 của Tòa án nhân dân huyện L đã tuyên xử. Mặc dù vậy nhưng bị cáo vẫn thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung vụ án đã xác định.

Xét lời khai của bị cáo và những người liên quan khác trong vụ án thấy rằng: Bản tự khai ngày 28/12/2018, biên bản ghi lời khai, biên bản hỏi cung từ bút lục số 65 đến bút lục số 74 bị cáo khai: "*…Vào ngày 28/12/2018 tôi điều khiển xe mô tô, biển số Campuchia, màu vàng đi trên đoạn đường ấp Sóc Lớn, xã L, huyện L. Do tôi không đội nón bảo hiểm nên bị Công an xã lập biên bản vi phạm hành chính và tạm giữ xe mô tô trên. …Khoảng 15 giờ cùng ngày tôi có đi bộ về công an xã xin lại xe anh B có nói tôi là chờ trưởng công an xã về mới giải quyết được xe. Tôi có nói anh B nếu không trả xe cho tôi, tôi sẽ đập khóa lấy xe. Anh B không nói gì thì tôi đi bộ về nhà cậu tôi là Lâm Dai …lấy một cái búa dùng để đập sắt…, 01 con dao dài khoảng 20cm …đi bộ đến Công an xã L1dùng búa đập ổ khóa, đẩy lùi xe ra khỏi nhà kho giữ xe, đẩy xe ra phía cổng*

của UBND xã L. Lúc này anh Thất và anh Q có giữ tôi lại và kêu tôi đừng làm vậy sẽ nặng tội hơn. Tôi rút dao trong túi quần và nói "tránh ra"...

Tại bản tường trình, biên bản lấy lời khai của anh Lâm B từ bút lục số 75 đến bút lục số 79 với nội dung: *"...khi đang tuần tra trên đoạn đường thuộc ấp Sóc Lớn thì chúng tôi mới phát hiện L điều khiển xe mô tô không đội nón bảo hiểm nên yêu cầu dừng xe để kiểm tra giấy tờ. L không xuất trình được giấy tờ nên chúng tôi mới yêu cầu đưa phương tiện về trụ sở công an xã để lập biên bản vi phạm và tạm giữ phương tiện ..."*

Theo Quyết định tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, giấy phép chứng chỉ hành nghề số 05/QĐ ngày 28/12/2018 thì thời gian tạm giữ từ ngày 28/12/2018 đến ngày 29/12/2018. Như vậy, trong thời gian trên chiếc xe mô tô biển số 10108, số khung: *LMMPCJ6A1B0001552*, số máy 156FMI-A*11212350 đang thuộc quyền quản lý của Công an xã L1 nhưng bị cáo lại có hành vi dùng búa, dùng dao là hung khí nguy hiểm để khống chế công an viên của xã và lấy chiếc xe ra khỏi nhà kho giữ xe của Công an xã L1 chạy về nhà của bị cáo. Tòa án cấp sơ thẩm tuyên xử bị cáo phạm tội "Cướp tài sản" theo quy định tại khoản 2 Điều 168 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 51/2019/HSST ngày 24/7/2019 của Tòa án nhân dân huyện L đã xác định ông Lâm B, ông Nguyễn Trọng Q tham gia tố tụng với tư cách người bị hại trong vụ án là không chính xác. Bởi chiếc xe mô tô biển số: 10108, số khung: *LMMPCJ6A1B0001552*, số máy: 156FMI – A*11212350 là phương tiện vi phạm hành chính đang bị tạm giữ tại nhà kho của Công an xã L1 theo Quyết định tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, giấy phép chứng chỉ hành nghề số 05/QĐ ngày 28/12/2018. Do vậy, cần phải xác định bị hại trong vụ án là Công an xã L1 mới chính xác, việc sai sót này đã được Tòa án cấp phúc thẩm khắc phục. Phía Công an xã L1 không có ý kiến hay yêu cầu bồi thường đối với những thiệt hại do bị cáo gây ra nên việc xét xử không làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại nên chỉ nêu ra để Tòa án cấp sơ thẩm rút kinh nghiệm mà không cần thiết phải hủy án sơ thẩm đối với phần này.

[3] Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước có căn cứ được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Quan điểm của người bào chữa cho bị cáo không có căn cứ nên không được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Án phí hình sự phúc thẩm bị cáo Lâm Kim L phải chịu theo quy định pháp luật.

[6] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự;

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lâm Kim L;

Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 51/2019/HSST ngày 24/7/2019 của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Bình Phước.

Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 168; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Lâm Kim L 07 (bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 28/12/2018.

Án phí hình sự phúc thẩm bị cáo Lâm Kim L phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm số 51/2019/HSST ngày 24/7/2019 của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Bình Phước có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
-TANDCC- VKSNDCC tại TP.HCM (2);
- VKSND tỉnh Bình Phước (1);
- PV 06 Công an tỉnh Bình Phước (1);
- TAND, VKSND huyện L (2);
- Chi cục THADS huyện L (1);
- Công an huyện L (1);
- Sở tư pháp (1);
- Người tham gia tố tụng (2);
- Tổ HCTP, lưu (2).

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Nga